

Số: /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5 năm 2026
và chương trình công tác tháng 6 năm 2026**

**A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH
THÁNG 5 NĂM 2026**

Tháng 5 năm 2026 diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt là xung đột tại Trung Đông có dấu hiệu hạ nhiệt tuy nhiên chưa có thỏa thuận nào để chấm dứt chiến sự nên đã gây tác động tiêu cực đến kinh tế toàn cầu và ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đang chịu áp lực lớn do giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao; nguy cơ gián đoạn chuỗi cung ứng và chậm tiến độ giao hàng ngày càng hiện hữu. Hoạt động xuất nhập khẩu và thu hút đầu tư có xu hướng chững lại trước sự suy giảm của thương mại toàn cầu và tâm lý thận trọng của các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, các lĩnh vực hàng không, du lịch tiếp tục bị ảnh hưởng bởi chi phí nhiên liệu tăng và nhu cầu thị trường quốc tế giảm. Nhìn chung, các tác động bất lợi đã bộc lộ rõ nét, làm gia tăng áp lực lên công tác chỉ đạo, điều hành, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và triển vọng tăng trưởng của tỉnh trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trong không khí thi đua lao động sản xuất, Tháng Công nhân năm 2026 được triển khai sôi nổi với nhiều hoạt động thiết thực hướng về người lao động góp phần động viên, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành cùng sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 5 năm 2026 cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực. Cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 16/01/2026 CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 219/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2026 cho các sở, ban, ngành và địa phương; đồng thời ban hành Chương trình hành động số

01/CTr-UBND ngày 16/01/2026 để triển khai thực hiện, xác định các mục tiêu trọng tâm và 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu với 162 nhiệm vụ¹ cụ thể giao các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện.

Đến nay, hầu hết các sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành chương trình, kế hoạch của đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện. Tính đến Quý II năm 2026, có 109 nhiệm vụ được giao²; đến nay các đơn vị đã hoàn thành 46/109 nhiệm vụ (đạt 42,2%)³. Các nhiệm vụ còn lại đang tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch.

(Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chi tiết theo Phụ lục I kèm theo)

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 11-CTr/TU NGÀY 16/3/2026 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Ngày 16/3/2026, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 11-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết XIV của Đảng. Trên cơ sở đó, Đảng ủy UBND tỉnh đã lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng, ban hành Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và các chương trình hành động của Trung ương, của Tỉnh ủy. Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy đã chủ động xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị mình để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Theo đó, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, toàn tỉnh có 48 nhiệm vụ trọng tâm yêu cầu hoàn thành trong quý I và quý II năm 2026⁴. Đến nay, đã hoàn thành 29 nhiệm vụ; 01 nhiệm vụ đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất không trình Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành⁵; 01 nhiệm vụ đơn vị chủ trì tham mưu đề xuất đưa ra khỏi Chương trình⁶. Đối với các nhiệm vụ còn lại, các cơ quan, đơn vị đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, chủ động hoàn thiện nội dung, hồ sơ, báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy để xem xét, ban hành theo quy định.

(Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chi tiết theo Phụ lục II kèm theo)

III. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 09-CTr/TU NGÀY 10/02/2026 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ THỰC HIỆN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ GIAI

¹ Giảm 08 nhiệm vụ do đã được Trung ương hướng dẫn thực hiện và không còn phù hợp với tình hình thực tiễn.

² Trong đó: Quý I: 60 nhiệm vụ, Quý II: 51 nhiệm vụ.

³ Trong đó: Quý I: hoàn thành 38/59 nhiệm vụ (đạt 64,4%); Quý II: hoàn thành 08/50 nhiệm vụ (đạt 16%).

⁴ Trong đó: Quý I: 11 nhiệm vụ, Quý II: 37 nhiệm vụ.

⁵ Không trình ban hành Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tái canh cây Cà phê trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 mà thay bằng xây dựng Đề án phát triển cà phê bền vững gắn với xây dựng Buôn Ma Thuột trở thành điểm đến của cà phê thế giới.

⁶ Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất nhiệm vụ “Triển khai Đề án xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn; các Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng” ra khỏi chương trình do trùng lặp về nội dung (tại Công văn số 488/CCKL-SDPTR ngày 06/4/2026).

ĐOẠN 2026 – 2030 VÀ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG NHANH, BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2045

Triển khai thực hiện Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm đạt mức cao nhất mục tiêu tăng trưởng năm 2025, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững ở mức hai con số trong giai đoạn tới; ngày 10/02/2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk đã ban hành Chương trình hành động số 09-CTr/TU để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đề ra trong Chương trình.

Theo đó, bên cạnh nhiệm vụ thường xuyên, có 28 nhiệm vụ yêu cầu hoàn thành trong quý I và quý II năm 2026⁷; Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất không trình 02 nhiệm vụ thuộc thẩm quyền Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành⁸. Đến nay, đã hoàn thành 13 nhiệm vụ; đối với các nhiệm vụ còn lại, các cơ quan, đơn vị đang khẩn trương triển khai thực hiện để trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định.

(Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH THÁNG 5 NĂM 2026 TRÊN TỪNG NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Về kinh tế

1.1. Về sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn

- *Trồng trọt*: Toàn tỉnh đã gieo trồng xong vụ Đông Xuân với tổng diện tích 148.866 ha/135.400 ha, đạt 109,94% kế hoạch; đến nay, đã thu hoạch được 34.363 ha/148.866⁹.

- *Chăn nuôi*: Tổng đàn vật nuôi toàn tỉnh đạt hơn 22,32 triệu con¹⁰. Sản lượng thịt hơi ước đạt hơn 31 ngàn tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay ước đạt 128 ngàn tấn (đạt 32,8% kế hoạch, tăng 3,58% so với cùng kỳ); sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 7.515 tấn (lũy kế từ đầu năm ước đạt 142.765 tấn, đạt 36,55% KH; tương đương so với cùng kỳ năm trước); sản lượng trứng các loại ước đạt 15,98

⁷ Trong đó: Quý I: 15 nhiệm vụ, Quý II: 13 nhiệm vụ.

⁸ Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tái canh cây Cà phê trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 mà thay bằng xây dựng Đề án phát triển cà phê bền vững gắn với xây dựng Buôn Ma Thuột trở thành điểm đến của cà phê thế giới; Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

⁹ Trong đó: Lúa nước 23.779,14 ha/75.170 ha, đạt 31,63% TH; ngô 3.128,5 ha/8.547 ha, đạt 36,60% TH; khoai lang 67 ha/2.079 ha, đạt 3,22% TH; rau các loại 1.569,5 ha/6.018 ha, đạt 26,08% TH; đậu các loại 848 ha/2.667 ha, đạt 31,80% TH; đậu lạc 266 ha/1.781 ha, đạt 14,94% TH; cây hàng năm khác 398 ha/3.395 ha, đạt 11,72% TH.

¹⁰ Trong đó: Trâu ước đạt 30.392 con (duy trì ổn định so với tháng trước); đàn bò ước đạt 402.520 con (duy trì ổn định so với tháng trước); đàn lợn 1.126.400 con (tăng 1,44% so với tháng trước), đàn gia cầm 20.767.400 con (duy trì ổn định so với tháng trước).

triệu quả (luỹ kế từ đầu năm ước đạt 30,665 triệu quả; đạt 36,54% KH; tương đương so với cùng kỳ năm trước). Trong tháng, dịch tả lợn Châu Phi diễn biến hết sức phức tạp, phát sinh tại nhiều địa phương, buộc phải tiêu hủy 5.207 con lợn, gây thiệt hại lớn cho ngành chăn nuôi và ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Trước tình hình đó, ngành chức năng đã tăng cường kiểm tra, giám sát, khoanh vùng, xử lý ổ dịch và triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch nhằm hạn chế nguy cơ lây lan trên diện rộng. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 11/5/2026, dịch bệnh đã phát sinh tại 28 xã, phường¹¹, buộc phải tiêu hủy hơn 7.288 con lợn. Công tác kiểm dịch gia súc, gia cầm xuất - nhập tỉnh được thực hiện chặt chẽ¹².

- *Lâm nghiệp*: Trong tháng, toàn tỉnh đã trồng được 121,39 ha rừng sản xuất¹³; lũy kế từ đầu năm đến nay đã trồng được 612,36 ha¹⁴, đạt 20,52 % kế hoạch; sản lượng gỗ khai thác đạt 14.468,27 m³ trên diện tích 165,41 ha; lũy kế từ đầu năm đến nay đã khai thác 141.063,60 m³ trên diện tích 1.416,74 ha. Công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng được thực hiện nghiêm túc. Trong tháng, xảy ra 85 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp (tăng 05 vụ so với tháng trước, giảm 26 vụ so với cùng kỳ). Lũy kế từ đầu năm đến nay, xảy ra 352 vụ; tịch thu 116,414 m³ gỗ các loại; thu nộp ngân sách nhà nước hơn 624,325 triệu đồng.

- *Thủy sản*: Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 7.780 ha, đạt 76,5% kế hoạch, bằng so với cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 12.237 tấn, đạt 28,34% kế hoạch, tăng 2,12% so với cùng kỳ (*tương đương tăng 254 tấn*). Sản lượng khai thác ước đạt 38.674 tấn, đạt 53,14% kế hoạch, giảm 3,65% so với cùng kỳ. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo phòng chống khai thác IUU định kỳ và tăng cường công tác chỉ đạo các đơn vị chức năng và chính quyền các xã, phường ven biển thực hiện nghiêm công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) sau kết quả làm việc với Đoàn Thanh tra 61; kiện toàn Tổ công tác liên ngành kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và Ban Chỉ đạo về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định tỉnh Đắk Lắk...

- Công tác thủy lợi và phòng, chống thiên tai được tập trung chỉ đạo và triển khai đồng bộ. Các giải pháp phòng, chống hạn hán, bão lũ được thực hiện hiệu quả; việc đóng, mở nước được điều hành linh hoạt, kết hợp luân phiên điều tiết nước hợp lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước tiếp tục được chú trọng; đến nay, 83,2% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới được bảo đảm chủ động nước, đạt 99,4% kế hoạch.

¹¹ Gồm: Krông Pắc, Dray Bông, Ea Ktur, Ea M'Droh, Quảng Phú, Ea Tul, Tam Giang, Phú Xuân, Dang Kang, Phú Hoà 1, Phú Hoà 2, Tuy Hoà, Tây Hoà, Đức Bình, Ea Bá, Cư M'gar, Ea Phê, Đắk Liêng, Dliê Ya, Bình Kiến, Krông Búk, Tuy An Tây, Sông Hinh, Hòa Hiệp, Xuân Lãnh, Ea Kly, Cư Mta và Xuân Phước.

¹² Trong tháng, đã kiểm dịch xuất tỉnh được 1.166.164 con và kiểm dịch nhập tỉnh được 1.320.820 con.

¹³ Trong đó: Trồng mới 29,87 ha; trồng lại sau khai thác 91,52 ha.

¹⁴ Trong đó: Trồng mới 151,31 ha; trồng lại sau khai thác 461,05 ha.

Trong tháng, trên địa bàn các xã Ea Kar, Buôn Đôn, Liên Sơn Lắc¹⁵ xảy ra mưa dông kèm lốc kết hợp mưa lớn, gây thiệt hại đáng kể về nhà ở, tài sản và ảnh hưởng đến đời sống của người dân¹⁶.

- *Về phát triển nông thôn*: Các ngành, địa phương tiếp tục tập trung triển khai các nội dung, nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới, về phát triển sản phẩm OCOP thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030. Đến nay, toàn tỉnh có 764 sản phẩm OCOP của 372 chủ thể (*trong đó, có 02 sản phẩm đạt 5 sao, 01 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 50 sản phẩm đạt 4 sao, 10 sản phẩm tiềm năng 4 sao và 656 sản phẩm đạt 3 sao*).

1.2. Về sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển, duy trì mức tăng trưởng ổn định. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 năm 2026 ước tăng 21,66% so với cùng kỳ¹⁷; lũy kế 5 tháng ước tăng 14,02% so với cùng kỳ¹⁸, cao hơn 1,82% so với kịch bản tăng trưởng đề ra (*KBTT điều chỉnh: $\geq 12,2\%$*). Tuy nhiên, do ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị thế giới, giá xăng dầu và nguyên vật liệu tăng liên tục đã gây áp lực lớn đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Mặc dù hầu hết các sản phẩm đều tăng so với cùng kỳ năm 2025 và phục hồi nhẹ so với tháng 4 năm 2026¹⁹; tuy nhiên, một số ngành ghi nhận mức giảm, đặc biệt là các ngành chế biến, gia công hàng xuất khẩu (*dăm gỗ, dược phẩm, lông mi giả...*) do chi phí logistics tăng cao, sức tiêu thụ giảm, dẫn đến các nhà nhập khẩu điều chỉnh kế hoạch kinh doanh. Bên cạnh đó, để duy trì sản xuất và nâng cao sức cạnh tranh, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động triển khai nhiều giải pháp tối ưu hóa chi phí như tiết kiệm nguyên, nhiên liệu; rà soát quy trình sản xuất nhằm giảm tỷ lệ hàng lỗi, hỏng; giảm vật tư tiêu hao; dồn ghép đơn hàng để giảm chi phí giao nhận hàng hóa;...

Lũy kế 5 tháng, một số sản phẩm chủ yếu có mức tăng khá so với cùng kỳ, như: sản xuất sợi ước đạt 2.333 tấn, tăng 73,39%; tinh bột sắn ước đạt 109.551 tấn, tăng 12,51%; mía đường ước đạt 237.793 tấn, tăng 13,03%²⁰; cà phê các loại ước đạt 26.439 tấn, tăng 23,42%; bia các loại ước đạt 48,013 triệu lít, tăng 7,13%; sắt, thép các loại ước đạt 159.557 tấn, tăng 16,22%;...

¹⁵ Vào ngày 15/4/2026.

¹⁶ 01 người bị thương; 30 căn nhà bị tốc mái, hư hỏng. Ước tính thiệt hại hơn 3,5 tỷ đồng.

¹⁷ Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 15,76%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 23,61%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng tăng 17,79%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải tăng 7,77%.

¹⁸ Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 11,69%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,38%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng tăng 11,1%; công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải tăng 9,05%.

¹⁹ may mặc, hạt điều, đồ gỗ nội thất...

²⁰ Tuy nhiên, các nhà máy mía đường trong tỉnh đang gặp nhiều khó khăn do tồn kho tăng cao, tiêu thụ chậm và cạnh tranh từ đường nhập lậu, nếu không có biện pháp kiểm soát và hỗ trợ kịp thời từ Chính phủ, ngành mía đường có nguy cơ khủng hoảng.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 cụm công nghiệp (Krông Năng, Cư Bao) đang trong giai đoạn đánh giá đề nghị đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và đang được tổ chức thẩm định theo quy định. Ngoài ra, có 03 cụm công nghiệp²¹ đã hoàn thành xây dựng và cơ bản đảm bảo các thủ tục để vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung. Trong kỳ, cụm công nghiệp Krông Buk 1 đã đầu tư cơ bản hoàn thành, hiện đang thực hiện vận hành kỹ thuật, kết nối dữ liệu quan trắc môi trường online và hoàn thiện thủ tục cấp phép môi trường; cụm công nghiệp Cư Kuin đã hoàn thành trên 60% khối lượng, dự kiến hoàn thành trước ngày 15/6/2026.

1.3. Về thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại cơ bản ổn định, hàng hóa lưu thông thông suốt; doanh thu từ bán lẻ và dịch vụ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Các doanh nghiệp kinh doanh thương mại thường xuyên triển khai các chương trình khuyến mại nhằm kích cầu tiêu dùng, góp phần bình ổn thị trường. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 ước đạt 17.855,5 tỷ đồng, tăng 16,3% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng ước đạt 86.513,74 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ, đạt 42,31% kế hoạch và vượt 326,04 tỷ đồng so với kịch bản (*KBTT điều chỉnh: 86.187,7 tỷ đồng*). Tuy nhiên, do tác động của tình hình thế giới, thị trường trong nước ghi nhận biến động mạnh về giá xăng dầu, kéo theo giá một số mặt hàng thiết yếu tăng. Trước tình hình đó, tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh xăng dầu và triển khai các chương trình khuyến mại nhằm kích cầu tiêu dùng, bình ổn thị trường. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 300 triệu USD, tăng 0,4% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng ước đạt 1.267 triệu USD, đạt 43,4% kế hoạch, tăng 3,02% so với cùng kỳ và cao hơn 89 triệu USD so với kịch bản (*KBTT điều chỉnh: 1.178 triệu USD*). Tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 115 triệu USD, tăng 8,18% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng ước đạt 460 triệu USD, đạt 52,9% kế hoạch, tăng 8,18% so với cùng kỳ và cao hơn 66,9 triệu USD so với kịch bản (*KBTT điều chỉnh: 393,1 triệu USD*).

Tăng cường tổ chức đa dạng các hoạt động nhằm thu hút khách du lịch; trọng tâm là triển khai chuỗi sự kiện kích cầu du lịch khởi động mùa du lịch năm 2026 gắn với dịp lễ 30/4 - 1/5²². Đồng thời, tổ chức các hoạt động trải nghiệm

²¹ Gồm: Cụm công nghiệp Tân An 1 và 2, Ea Đar.

²² Như: trình diễn khinh khí cầu bên tháp Nghinh Phong (phường Tuy Hòa); Chương trình trình nghệ thuật đặc sắc với chủ đề “Cá ngừ Đắc Lắc tinh hoa câu vàng”; Giải chạy “Chinh phục Núi Đá Bia - Sky Run”, khám phá tuyệt tác thiên nhiên phía Đông tỉnh Đắc Lắc.

phục vụ du khách với Chủ đề “Hội tụ” với 12 hoạt động chính²³, góp phần tạo điểm nhấn, quảng bá hình ảnh của tỉnh đến với du khách và kích cầu du lịch trong năm 2026. Tổng lượt khách du lịch đến Đắk Lắk ước đạt 850 nghìn lượt, tăng 38% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 12,5 nghìn lượt, tăng 32,59% so với cùng kỳ; tổng thu từ du lịch ước đạt 1.615 tỷ đồng, tăng 39% so với cùng kỳ. Luỹ kế 05 tháng, đón khoảng 4,35 triệu lượt khách, đạt 54,38 % kế hoạch, tăng 38% so với cùng kỳ và vượt 500 nghìn lượt so với kịch bản (*KBTT điều chỉnh: 3,85 triệu lượt khách*); trong đó khách quốc tế ước đạt 65.500 lượt, tăng 32,59% so với cùng kỳ; tổng thu từ du lịch ước đạt 7.542 tỷ đồng, đạt 47,13% kế hoạch, tăng 39% so với cùng kỳ và vượt 547 tỷ đồng so với kịch bản (*KBTT điều chỉnh: 6.995 tỷ đồng*).

Hoạt động dịch vụ vận tải cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân và vận chuyển hàng hóa; chất lượng dịch vụ các loại hình vận tải được cải thiện, giá cước vận tải được kiểm soát, quản lý theo quy định. Trong tháng, tổng doanh thu ngành vận tải ước đạt 1.046,616 tỷ đồng, tăng 15,59% so với cùng kỳ²⁴; vận chuyển và luân chuyển hành khách ước đạt 2.753 nghìn lượt hành khách và 391,855 triệu lượt hành khách.km, so với cùng kỳ năm trước tăng 10,43% về khối lượng vận chuyển và tăng 16,42% về khối lượng luân chuyển; tương tự, vận chuyển và luân chuyển hàng hóa ước đạt 1.559 nghìn tấn và 502,855 triệu tấn.km, so với cùng kỳ năm trước tăng 14,18% về khối lượng vận chuyển và tăng 11,83% về khối lượng luân chuyển. Luỹ kế 5 tháng, tổng doanh thu ngành vận tải ước đạt 4.793,227 tỷ đồng, tăng 14,68 % so với cùng kỳ²⁵; vận chuyển và luân chuyển hành khách ước đạt 12.318 nghìn lượt hành khách và 1.716,566 triệu lượt hành khách.km, so với cùng kỳ năm trước tăng 11,13% về khối lượng vận chuyển và tăng 16,78% về khối lượng luân chuyển; tương tự, vận chuyển và luân chuyển hàng hóa ước đạt 7.589 nghìn tấn và 2.391,337 triệu tấn.km, so với cùng kỳ năm trước tăng 12,69% về khối lượng vận chuyển và tăng 11,76% về khối lượng luân chuyển.

Hoạt động tín dụng, ngân hàng trên địa bàn phát triển ổn định và an toàn. Ước tính đến ngày 31/5/2026, nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước đạt 171.200 tỷ đồng, tăng 2,3% so với đầu năm; dư nợ cho vay ước đạt 278.300 tỷ đồng, tăng 6,8% so với đầu năm; nợ xấu chiếm tỷ lệ khoảng 0,91% trên

²³ Hoạt động 1: Trưng bày, giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của địa phương, kết hợp quảng bá sản phẩm văn hóa - du lịch địa phương; Chương trình workshop trải nghiệm làm đồ thủ công thổ cẩm; Chương trình workshop trải nghiệm, kỹ thuật ứng dụng; Hoạt động 2: Quảng bá, trải nghiệm di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

Tri thức dân gian “Tri thức trồng và chế biến cà phê Đắk Lắk”, tỉnh Đắk Lắk; Hoạt động 3: Triển lãm ảnh - thực hiện triển lãm ảnh nghệ thuật gồm 180 ảnh, chủ đề: “Bản sắc các dân tộc Việt Nam”; Hoạt động 4: Quảng bá, giới thiệu sản phẩm du lịch tỉnh Đắk Lắk; Hoạt động 5: Hoạt động “Một ngày trải nghiệm cùng trang phục Ê đê”; Hoạt động 6: Trải nghiệm chế tác và tìm hiểu về nhạc cụ dân tộc cùng Nghệ nhân. Hoạt động 7: Trình diễn hát Then - dân Tày, múa chèo, nhảy sạp, ẩm thực dân gian của người Tày; Hoạt động 8: Hoạt động sáng tạo nghệ thuật (“Nặn tò he” và viết Thư pháp); Hoạt động 9: Biểu diễn nghệ thuật “Âm nhạc công chiêng - Âm vang đại ngàn”; Hoạt động 10: Trải nghiệm các sản phẩm từ cây Kơ Nia; Hoạt động 11: Trải nghiệm các trò chơi và bánh dân gian và trải nghiệm món ăn dân gian tại Nhà dài Ê đê; Hoạt động 12: Múa Lân - Sư - Rồng.

²⁴ Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách 296,634 tỷ đồng, tăng 11,35 %; doanh thu vận tải hàng hóa 624,043 tỷ đồng, tăng 15,6 %; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 64,270 tỷ đồng, tăng 16,51 %; bưu chính, chuyển phát 61,670 tỷ đồng, tăng 39,93 % so với cùng kỳ.

²⁵ Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách 1.347,452 tỷ đồng, tăng 14,86 %; doanh thu vận tải hàng hóa 2.893,152 tỷ đồng, tăng 13,7 %; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải 291,509 tỷ đồng, tăng 16,31 %; bưu chính, chuyển phát 261,114 tỷ đồng, tăng 23,47 % so với cùng kỳ.

tổng dư nợ, duy trì trong ngưỡng an toàn. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tiếp tục triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Trung ương. Ước tính đến ngày 31/5/2026, dư nợ cho vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh ước đạt 15.707 tỷ đồng, tăng 8,6%, với 324.643 khách hàng còn dư nợ.

1.4. Về thu, chi ngân sách nhà nước

Tăng cường công tác quản lý, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước. Trong tháng, thu ngân sách nhà nước ước đạt 1.188,98 tỷ đồng, bằng 84,01 % so với cùng kỳ. Luỹ kế 05 tháng, tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 7.768 tỷ đồng, bằng 45,38% dự toán Trung ương giao và bằng 43,87% dự toán tỉnh giao, tăng 8,99% so cùng kỳ và vượt 74,72 tỷ đồng so với kịch bản (*KBTT điều chỉnh: 7.693,28 tỷ đồng*); trong đó, các khoản thu nội địa ước đạt 7.669,52 tỷ đồng, đạt 45,2% dự toán Trung ương giao và đạt 43,68% dự toán tỉnh giao, tăng 9,61% so cùng kỳ; thu nội địa trừ thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết ước đạt 5.972,81 tỷ đồng, bằng 53,96% dự toán Trung ương và dự toán tỉnh giao, tăng 7,21% so cùng kỳ; tổng thu tiền sử dụng đất ước đạt 1.450,19 tỷ đồng, đạt 26,37% dự toán Trung ương giao và đạt 23,81% dự toán tỉnh giao, tăng 8% so cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 5 ước thực hiện 3.438,2 tỷ đồng. Luỹ kế 05 tháng ước thực hiện 16.628 tỷ đồng, đạt 41,58% dự toán Trung ương giao và đạt 40,29% dự toán tỉnh giao; trong đó chi thường xuyên ước đạt 10.776,25 tỷ đồng, đạt 35,82% dự toán Trung ương và tỉnh giao, tăng 6,1% so cùng kỳ.

1.5. Về phát triển doanh nghiệp

Nhằm kịp thời nắm bắt, trao đổi thông tin, giải đáp và hỗ trợ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn, ngày 16/5/2026, tỉnh Đắk Lắk đã tổ chức diễn đàn “Cà phê doanh nhân” với sự tham dự của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ngành. Qua đó, tiếp tục khẳng định tinh thần chính quyền tỉnh luôn đồng hành, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng doanh nghiệp ổn định hoạt động, phát triển bền vững.

Trong tháng, có 292 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 3.800 tỷ đồng (*tăng 16,8% về số doanh nghiệp và bằng 51,3% về số vốn so với cùng kỳ*); có 45 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 25% so với cùng kỳ; 80 doanh nghiệp giải thể, tăng 95,12% so với cùng kỳ; 84 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, tăng 29,23% so với cùng kỳ. Luỹ kế 05 tháng, có 1.708 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 13.900 tỷ đồng (*tăng 84,84 % về số doanh nghiệp và đạt 66,03% về số vốn so với cùng kỳ*); có 369 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 15,67% so với cùng kỳ; 357 doanh nghiệp giải thể, tăng 131,73% so với cùng kỳ; 1.050 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, tăng 9% so với cùng kỳ. Đến nay, toàn tỉnh có 21.092 doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp ngoài tỉnh còn đăng ký hoạt động (*gồm 19.417 doanh nghiệp, 1.675 chi nhánh doanh nghiệp ngoài tỉnh*). Trong tháng, có 07 hợp tác

xã (HTX) thành lập mới; đến nay, toàn tỉnh có 1.000 HTX, Liên hiệp HTX còn hoạt động.

1.6. Về đầu tư phát triển

- *Về đầu tư công*: Tỉnh tập trung chỉ đạo quyết liệt, đôn đốc các chủ đầu tư, ban quản lý dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, đấu thầu và thi công; đồng thời, tăng cường tổ chức các buổi làm việc để rà soát, xử lý dứt điểm các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân, phấn đấu nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh trong thời gian tới. Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh giao là **10.469,316** tỷ đồng; trong đó, đã phân bổ chi tiết để triển khai các nhiệm vụ, dự án là 9.603,393 tỷ đồng²⁶, đạt 91,73%²⁷, số còn lại chưa giao chi tiết là 865,923 tỷ đồng²⁸. Tại Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Nhất, HĐND tỉnh khóa XI đã thông qua Nghị quyết 14/NQ-HĐND ngày 26/05/2026 về điều chỉnh và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách địa phương; trong đó điều chỉnh giảm vốn dự kiến giao kế hoạch vốn năm 2026 cho các dự án đến nay chưa phê duyệt là 05 tỷ đồng/01 dự án²⁹ để tăng kế hoạch vốn cho các dự án đang triển khai thực hiện và trình phân bổ chi tiết vốn phân bổ sau kế hoạch đầu tư công năm 2026 để thực hiện 02 dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, với số vốn 46,6 tỷ đồng (*UBND tỉnh sẽ phân bổ chi tiết sau khi có quyết định phê duyệt dự án; hiện các đơn vị đang triển khai thủ tục lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt dự án*). Như vậy, số vốn còn lại chưa giao chi tiết sau phương án điều chỉnh nêu trên là **860,923** tỷ đồng.

Về kết quả giải ngân: Tính đến hết ngày 31/5/2026, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đã giải ngân **1.775,117** tỷ đồng, đạt **18,6 %** kế hoạch³⁰; vốn đầu tư công năm 2025 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026 đã giải ngân được **765,411/5.712,7** tỷ đồng³¹, đạt 13,4%KH.

²⁶ Trong đó, thực hiện kiểm soát giải ngân qua Cục Tài chính - Bộ Quốc phòng với số vốn là 60,698 tỷ đồng; số vốn kiểm soát giải ngân tại địa phương là 9.542,695 tỷ đồng.

²⁷ Trong đó: NSTW đã phân bổ 2.224,855/2.403,075 tỷ đồng, đạt 92,55%; NSDP đã phân bổ 7.378,538/8.066,241 tỷ đồng, đạt 91,74%.

²⁸ Trong đó: NSTW là 178,22 tỷ đồng; NSDP là 687,703 tỷ đồng.

²⁹ Dự án Khu di tích lịch sử Sở Chỉ huy - Nơi thành lập Quân đoàn 3;

³⁰ Trong đó: Ngân sách trung ương đã giải ngân 228,703 tỷ đồng, đạt 10,28% kế hoạch; ngân sách địa phương đã giải ngân 1.546,414 tỷ đồng, đạt 20,96 % kế hoạch.

³¹ Trong đó: 2.815,239 tỷ đồng được HĐND tỉnh cho phép kéo dài theo quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công 2024 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b Khoản 33 Điều 7 Luật số 90); 269,318 tỷ đồng được thực hiện và giải ngân đến hết 31/12/2026 theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật Đầu tư công 2024 và 603,213 tỷ đồng vốn thực hiện các chương trình MTQG theo quy định tại Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025; 2.024,971 tỷ đồng được Chủ tịch UBND tỉnh cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công 2024 (trong đó 240,366 tỷ đồng giải ngân đến hết ngày 31/12/2026 và 1.784,605 tỷ đồng giải ngân đến hết ngày 31/10/2026).

- Về tình hình triển khai thực hiện các dự án trọng điểm và các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh:

+ Đối với Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1, khối lượng thi công dự án đến nay đạt 96,56%; tỉnh đang tập trung chỉ đạo hoàn thiện các hạng mục còn lại để bảo đảm tiến độ theo kế hoạch.

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua địa bàn tỉnh: Hiện nay, tỉnh đang tập trung phối hợp, giải quyết các tồn tại trong quá trình thi công, khối lượng thi công đã đạt khoảng 98,1% giá trị hợp đồng.

+ Đối với Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam đoạn qua địa bàn tỉnh: UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng để tăng cường chỉ đạo, điều phối và tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai. Đến nay, đã rà soát khoảng 5.589 thửa đất bị ảnh hưởng, với khoảng 3.025 hộ thuộc diện tái định cư; nhu cầu vốn GPMB cho dự án khoảng 12.245 tỷ đồng, kế hoạch bố trí năm 2026 khoảng 4.000 tỷ đồng. Hiện nay, các khu tái định cư đang hoàn thiện quy hoạch chi tiết; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đang được các Ban Quản lý dự án đẩy nhanh tiến độ để dự án tổ chức thi công³². Đồng thời, giao BQL Khu kinh tế Phú Yên nghiên cứu phát triển đô thị TOD khu vực ga Hòa Thành. Hiện nay, Sở Xây dựng đang phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chi tiết về quy hoạch khu vực TOD trên địa bàn tỉnh Đắc Lắc để làm cơ sở lập quy hoạch khu vực TOD Hòa Thành (*dự kiến trình vào Kỳ họp thường lệ giữa năm*).

- Về thu hút đầu tư: Tỉnh tổ chức tiếp và làm việc trực tiếp với các Tập đoàn lớn trong và ngoài nước khảo sát tiềm năng đầu tư của tỉnh như: cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng để trao đổi hợp tác trong hoạt động xúc tiến, thu hút nguồn vốn đầu tư vào các dự án trọng điểm, tài chính xanh trên địa bàn tỉnh và Khu Kinh tế Nam Phú Yên; Tập đoàn Samsung và Tập đoàn Sun Group khảo sát đầu tư tại khu vực phía Đông tỉnh; Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (*Viettel Post*) về đề xuất về đầu tư xây dựng hạ tầng logistics trên địa bàn tỉnh (cảng cạn ICD)... Đặc biệt tổ chức thành công chuyến công tác của tỉnh đi Các Tiểu vương quốc Ả - rập Thống nhất (UAE) tham dự phiên họp toàn thể Kỳ họp lần 6 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – UAE và giới

³² - Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tuy An được giao làm chủ đầu tư và thực hiện nhiệm vụ xây dựng 06 khu tái định cư, 02 khu cải táng. Hiện đơn vị đang phần đầu hoàn thành các thủ tục liên quan để khởi công xây dựng các khu tái định cư, khu cải táng từ tháng 10/2026 và dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2026.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tuy Hòa được giao làm chủ đầu tư và thực hiện nhiệm vụ xây dựng 06 khu tái định cư. Trong đó, khu tái định cư phường Bình Kiến đã hoàn thành 100% công tác giải phóng mặt bằng và đã phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; dự kiến hoàn thành các thủ tục liên quan và khởi công xây dựng trong tháng 7/2026. Các khu còn lại đang tích cực triển khai các thủ tục quy hoạch và lập hồ sơ dự án đầu tư; phần đầu hoàn thành các thủ tục liên quan để khởi công xây dựng từ tháng 8/2026 và dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2026.

thiệt về tiềm năng và cơ hội đầu tư tại tỉnh với các cơ quan về quản lý thương mại và các tập đoàn năng lượng, thực phẩm hàng đầu của UAE. Bên cạnh đó, tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 07 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 2.019 tỷ đồng; đồng thời điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 07 dự án. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 17 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 6.499,65 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 32 dự án, trong đó có 07 dự án điều chỉnh tăng vốn với tổng mức tăng 1.088,83 tỷ đồng.

1.7. Về công tác quản lý nhà nước lĩnh vực quy hoạch và xây dựng

Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị tiếp tục được quan tâm, tăng cường chỉ đạo thực hiện. Trọng tâm là khẩn trương hoàn thiện việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện nay, Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26/5/2026 và Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; đây là cơ sở pháp lý quan trọng để tỉnh triển khai và phê duyệt các quy hoạch đô thị, nông thôn và các quy hoạch khác có liên quan để thu hút các nhà đầu tư triển khai dự án trên địa bàn tỉnh theo đúng định hướng phát triển đã được phê duyệt.

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch xây dựng và triển khai các nhiệm vụ quy hoạch được thực hiện theo kế hoạch đề ra³³. Hoàn thiện Kế hoạch kinh phí hàng năm cho công tác tổ chức lập quy hoạch đô thị và nông thôn và chủ trương lập quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lập mới, điều chỉnh quy hoạch, làm cơ sở định hướng phát triển các địa phương, đô thị trong tỉnh.

Công tác phát triển nhà ở được tập trung triển khai, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó, tỉnh đang rà soát và công bố thông tin xác định đầu tư đối với dự án nhà ở xã hội tại khu dân cư Km4-5, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk; tổ chức thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà ở xã hội tại phường Tân Lập. Bên cạnh đó, tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án khu nhà ở, khu đô thị để làm cơ sở rà soát và lập điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo quy

³³ Hiện nay, BQL Khu Công nghiệp tỉnh đang hoàn thiện thủ tục để thực hiện khảo sát, lập QHPK (1/2000) các Khu công nghiệp: Ea H'leo, Ea Kar, M'Drăk và Hòa Phú (mở rộng). Triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Nam Phú Yên, hiện tỉnh đang tổ chức thẩm định 04 Đồ án: **(1)** Đồ án điều chỉnh QHPK tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị mới Nam TP. Tuy Hòa; **(2)** Đồ án điều chỉnh QHPK tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị dịch vụ ven biển thuộc KKT Nam Phú Yên (*dự kiến Đồ án trình phê duyệt trong tháng 5/2026*); **(3)** Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2.000 Tổ hợp du lịch vịnh Vũng Rô - đảo Hòn (*dự kiến Đồ án trình phê duyệt trong tháng 5/2026*); **(4)** Đồ án QHCT tỷ lệ 1/500 Khu dịch vụ - công cộng, hành chính Cảng Bãi Góc (*UBND xã Hòa Xuân niêm yết công khai phương án sử dụng đất quy hoạch, dự kiến tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư và thẩm định trong tháng 5/2026*)...

định; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, duy trì kiểm tra, theo dõi tình hình trật tự xây dựng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm trong quản lý trật tự xây dựng, quản lý chất lượng công trình, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, không đúng quy hoạch. Đồng thời, tập trung bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ được giao quản lý, bảo đảm an toàn giao thông, phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân.

1.8. Về công tác quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và môi trường tiếp tục được tăng cường, triển khai đồng bộ, chặt chẽ. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đất đai ngày càng được hoàn thiện và ban hành các quy định quan trọng như bảng giá đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, định mức kinh tế – kỹ thuật trong xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý cho quản lý và sử dụng đất đai, bảo đảm quyền lợi của người dân, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh chuyển đổi số và khai thác, sử dụng nguồn lực đất đai hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế – xã hội³⁴. Hiện nay, tỉnh đang rà soát và phê duyệt kết quả thống kê đất đai năm 2025; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; thành lập 02 Tổ công tác giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn phía Đông và phía Tây tỉnh qua đó cơ bản đáp ứng tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm. Đồng thời, tổ chức kiểm tra 21 dự án chậm tiến độ sử dụng đất; kịp thời quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định; chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng và các tổ chức kinh tế theo quy định của Luật Đất đai năm 2024. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại do nguồn gốc đất phức tạp, khó xác định loại đất, giá bồi thường còn chênh lệch so với thị trường, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện một số dự án.

Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh tiếp tục được triển khai đồng bộ, quyết liệt và đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần đưa hoạt động khoáng sản đi vào nền nếp, hạn chế thất thoát tài nguyên và bảo vệ môi trường³⁵.

Công tác quản lý, giám sát bảo vệ môi trường được duy trì thường xuyên và thực hiện nghiêm túc; triển khai Nghị định số 346/2025/NĐ-CP ngày 29/12/2025 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh đồng bộ, hiệu quả gắn với tăng cường kiểm tra, quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nhựa và hoạt động

³⁴ UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định quan trọng về lĩnh vực đất đai gồm: (1) Quyết định số 37/2026/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 quy định hạn mức đất, điều kiện tách thửa, hợp thửa đất; (2) Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

³⁵ trong tháng thực hiện tiếp nhận 22 hồ sơ thủ tục hành chính, lũy kế đến ngày 18/5/2026 tiếp nhận 73 hồ sơ, trong đó có 25 hồ sơ đang xử lý trong hạn, 11 hồ sơ đã trả kết quả đúng hạn, 07 hồ sơ yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung và 30 hồ sơ dừng xử lý do tổ chức, cá nhân rút hồ sơ hoặc không đủ điều kiện theo quy định.

nhập khẩu phế liệu theo quy định³⁶. Trong kỳ, đã tiếp nhận 01 phản ánh về môi trường, chuyển 02 phản ánh đến địa phương xử lý theo thẩm quyền, góp phần bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh cho Nhân dân.

2. Về văn hoá – xã hội

2.1. Về lao động, việc làm và an sinh xã hội

Công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm được triển khai đầy đủ, kịp thời, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Tỉnh đã chủ động làm việc với chính quyền huyện Haenam (Hàn Quốc) để triển khai hiệu quả các nội dung thỏa thuận hợp tác (MOU) đã ký kết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp người lao động của tỉnh đi làm việc tại nước sở tại. Trong tháng, có 435 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó lao động thời vụ là 381 người. Ngoài ra, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các đối tượng khác ngoài các đối tượng quy định tại khoản 3 và khoản 4, Điều 9 Luật Việc làm số 74/2025/QH15 được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội với mức lãi suất thấp nhằm hỗ trợ giải quyết việc làm tại địa phương tại Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Nhất diễn ra vào ngày 26/5/2026.

Công tác tư vấn và giới thiệu việc làm được thực hiện thường xuyên, liên tục³⁷. Đã tư vấn việc làm cho 6.790 lượt người; giới thiệu việc làm cho 1.345 lượt người, trong đó có 1.370 người có việc làm sau khi giới thiệu.

Công tác hỗ trợ người lao động và thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp được triển khai kịp thời, hiệu quả. Trong tháng, đã ban hành quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 1.580 người, với tổng kinh phí chi trả hơn 32 tỷ đồng; đồng thời hỗ trợ 150 người tham gia đào tạo nghề.

Công tác an toàn, vệ sinh lao động được quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Tỉnh đã ban hành kế hoạch tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động và Tháng Công nhân năm 2026 tại Khu công nghiệp Hòa Hiệp, Phường Hòa Hiệp. Đồng thời, ban hành Kế hoạch Kiểm tra triển khai “Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2026”; xem xét, quyết định Đề án Phát triển quan hệ lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk do Sở Nội vụ trình.

Các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng chống tệ nạn xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Các hoạt động đền

³⁶ Tổ chức triển khai kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với 01 đơn vị; tổ chức kiểm tra vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đối với 01 cơ sở.

³⁷ Đã tổ chức 09 Buổi tư vấn cho lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp; Tổ chức 05 Phiên giao dịch việc làm tại các xã, phường. Tổ chức 12 Hội nghị tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu việc làm trong nước và đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài tại các xã.

ơn, đáp nghĩa tiếp tục được quan tâm thực hiện³⁸. Trong tháng, đã giải quyết chế độ đối với 263 hồ sơ người có công, thân nhân người có công và các đối tượng liên quan khác đủ điều kiện theo quy định.

2.2. Về giáo dục và đào tạo

Các cơ sở giáo dục tổ chức dạy và học bảo đảm đúng chương trình, kế hoạch năm học 2025-2026; đồng thời chủ động chuẩn bị các điều kiện, nội dung liên quan để tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 và tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027. Tổ chức thành công Hội thi Aerobic cấp học mầm non tỉnh Đắk Lắk, năm học 2025 – 2026 tại khu vực phía Đông Đắk Lắk³⁹. Tham gia cùng đoàn công tác của Bộ Giáo dục và đào tạo đánh giá hoạt động thí điểm “Nâng cao năng lực dạy Tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực” giai đoạn 2; Vòng Chung kết Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” lần thứ VIII; Ngày hội Trải nghiệm "U-Fest" và Chung kết cấp tỉnh Cuộc thi tiếng Anh “Đường đến Đại Hải Trình” năm học 2025-2026; Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh trung học phổ thông toàn quốc lần thứ IV năm 2026...

Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ trong giáo dục và đào tạo tiếp tục được đẩy mạnh⁴⁰. Bên cạnh đó, ngành giáo dục đã tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên ở các cấp học; triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm học 2025-2026. Công tác kiểm tra điều kiện thành lập các trung tâm ngoại ngữ, tin học, các cơ sở kỹ năng sống và giám sát công tác tổ chức thi cấp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế cũng được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

2.3. Về y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho người dân⁴¹. Ngành y tế tăng cường giám sát, theo dõi, báo cáo và xử lý kịp thời các dịch bệnh phát sinh, không để bùng phát trên diện rộng, góp phần bảo vệ

³⁸ Tổ chức đưa đoàn người có công đi điều dưỡng tại tỉnh An Giang (từ ngày 19/4 -26/4/2026). Quyết định điều dưỡng đối với người có công cho 07 xã, phường, với số lượng: 60 người, tổng số tiền 150.606.000 đồng. Quyết định phê duyệt danh sách người có công đến niên hạn được cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng năm 2026 của 26 xã, phường, với số lượng: 93 người, tổng số tiền: 129.910.000 đồng.

³⁹ Có 38 tiết mục tham gia của các cơ sở. Kết thúc hội thi có 32 giải (trong đó: 3 giải nhất, 5 giải nhì, 7 giải ba, 12 giải khuyến khích, 5 giải phụ).

⁴⁰ Thực hiện số hóa văn bản, chứng chỉ theo Kế hoạch của Bộ GD&ĐT; rà soát cập nhật cơ sở dữ liệu ngành để chuẩn bị cho việc đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT và hướng dẫn thí sinh đăng ký trực tuyến thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

⁴¹ Tổng số lượt khám chữa bệnh toàn tỉnh là: 347.735 lượt, nội trú 46.177 lượt, ngoại trú 17.194 lượt, chuyển viện (nội trú): 2.088 trường hợp.

sức khỏe cộng đồng⁴². Đồng thời, tiếp tục triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng tại các khu vực, bảo đảm tỷ lệ bao phủ vắc xin theo kế hoạch; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm, nhất là tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và tại các bếp ăn tập thể trên địa bàn tỉnh⁴³.

* **Công tác bảo hiểm:** Trong tháng, toàn tỉnh ước có 17 nghìn người tham gia BHXH, BHYT, BHTN; lũy kế 05 tháng ước có 2.675 nghìn người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đạt 98% kế hoạch, tăng 5% so cùng kỳ. Tổng số tiền thu được là 3.435 tỷ đồng (đạt 39% kế hoạch, tăng 3% so cùng kỳ); tổng số tiền chi là 4.544,077 tỷ đồng (đạt 44% kế hoạch, tăng 15% so cùng kỳ); tổng số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN là 315 tỷ đồng.

2.4. Về văn hoá, thể thao và thông tin, truyền thông

Hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi động theo kế hoạch. Tỉnh đã tổ chức và triển khai các hoạt động nhân dịp 140 năm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, Chiến thắng Điện Biên Phủ; kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026)...

Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tiếp tục được tỉnh Đắc Lắc quan tâm và chú trọng thực hiện. Trong đó, tỉnh tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy nhằm thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam nhằm gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của địa phương, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân, đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Các hoạt động thể dục, thể thao được triển khai đồng bộ nhằm hưởng ứng chương trình toàn dân tập luyện Thể dục thể thao năm 2026⁴⁴; tổ chức thành công Giải chạy “Chinh phục Núi Đá Bia Sky Run” năm 2026 và tiếp tục tổ chức giải vô địch Billiards trong khuôn khổ Chương trình Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Đắc Lắc lần thứ I năm 2025 - 2026. Đồng thời, tỉnh đã cử các đoàn vận động viên tham gia thi đấu tại các giải thể thao quốc tế, quốc gia và khu vực⁴⁵; tích cực tham

⁴² Trong tháng, toàn tỉnh ghi nhận 332 ca mắc bệnh tay chân miệng; 113 ca mắc bệnh sốt xuất huyết; 99 ca mắc bệnh thủy đậu; 158 ca mắc bệnh quai bị.

⁴³ Trong tháng đã thẩm định điều kiện ATTP tại 125 cơ sở thực phẩm. Kết quả: 68 cơ sở đạt điều kiện ATTP, 54 cơ sở chưa đạt điều kiện về ATTP cho chờ hoàn thiện theo quy định và 03 cơ sở không đạt điều kiện ATTP.

⁴⁴ Tổ chức vào ngày 17/5/2026 tại phường Tuy Hòa.

⁴⁵ Giải Vô địch Cờ vua các CLB Quốc gia năm 2026 từ ngày 28/4 đến 04/5/2026 tại Thành phố Hồ Chí Minh (Kết quả đạt 2 HCV, 4 HCB, 8 HCD); Giải Vô địch các Câu lạc bộ Karate quốc gia khu vực miền Trung lần thứ XII năm 2026 từ ngày 01/5 đến 08/5/2026 tại Hà Tĩnh; Giải Vô địch Boxing các đội mạnh toàn quốc năm 2026 từ ngày 07/5 đến 17/5/2026 tại Lào Cai; Giải Điền kinh Cúp tốc độ “Thống nhất” năm 2026 từ ngày 08/5 đến 19/5 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giải Vô địch Cử tạ các Câu lạc bộ Quốc gia từ ngày 16/5 đến 24/5 tại Ninh Bình; Giải Bóng đá hạng Nhì quốc gia 2026 từ ngày 24/03 đến ngày 07/6/2026; Giải bóng chuyền hạng A quốc gia 2026 từ ngày 15/5/2026 đến 03/6/2026 tại Điện Biên. Đồng thời, đăng ký đội tuyển của tỉnh tham gia: giải Billiards & Snooker vô địch các câu lạc bộ Quốc gia (nội dung Carom) năm 2026; thi đấu Vòng chung kết giải Bóng đá Vô địch U15 quốc gia - Cúp Acecook 2026; giải Vô địch các đội mạnh Bắn súng quốc gia năm 2026.

gia các giải thể dục thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp⁴⁶, qua đó góp phần nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao trên địa bàn.

Công tác thông tin, truyền thông của tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo sự đồng thuận trong xã hội⁴⁷; các cơ quan báo chí, truyền thông không ngừng đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, góp phần quảng bá hình ảnh địa phương, nâng cao nhận thức của người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.5. Về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được triển khai đúng kế hoạch, bảo đảm quy trình, thủ tục theo quy định. Tỉnh tiếp tục phối hợp thực hiện 01 nhiệm vụ cấp quốc gia⁴⁸; theo dõi 06 nội dung đề xuất đặt hàng nhiệm vụ thực hiện năm 2026, đồng thời hướng dẫn, quản lý 20 đề tài cấp tỉnh được chuyển tiếp sang năm 2026. Bên cạnh đó, đã tổ chức họp Hội đồng KH&CN để đánh giá, nghiệm thu 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh⁴⁹ (kết quả đạt); đồng thời tiến hành kiểm tra, đánh giá tiến độ 05 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh chuyển tiếp năm 2026⁵⁰, cơ bản đảm bảo tiến độ đề ra⁵¹. Song song đó, tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy và các Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, số 02-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh; khẩn trương triển khai rà soát và hoàn thiện các thủ tục để đảm bảo điều kiện trình HĐND tỉnh phân bổ chi tiết toàn bộ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách địa phương thực hiện các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực này, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

⁴⁶ Tổng số vận động viên (VĐV) được tập trung đào tạo, huấn luyện và thi đấu: 18 môn với 496 VĐV (*trong đó, cơ sở 1: 384 vận động viên, cơ sở 2: 112 vận động viên*); số lượng VĐV đạt đẳng cấp quốc gia 113 em trong đó, 39 Kịến tướng, 74 cấp I.

⁴⁷ Ban hành văn bản đề nghị các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở triển khai thông tin, tuyên truyền các nội dung gồm: tiếp tục tuyên truyền kết quả Đại hội XIV của Đảng và các hoạt động quán triệt, học tập, triển khai Nghị quyết Đại hội XIV; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; kết quả và thành công của Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tình hình, kết quả và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các hoạt động đối ngoại, ngoại giao quan trọng của Đảng, Nhà nước; tuyên truyền một số ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước;...

⁴⁸ “Đăng ký bảo hộ và quản lý chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm Cá chình bông của tỉnh Phú Yên”.

⁴⁹ “Nghiên cứu ứng dụng viễn thám và hệ thống tin địa lý (GIS) trong quản lý, giám sát khu vực biên giới của tỉnh Đắk Lắk phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng – an ninh”.

⁵⁰ Gồm các nhiệm vụ, đề tài: (1) “Xây dựng cơ sở khoa học cho các giải pháp ứng phó xâm nhập mặn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng ven biển tỉnh Phú Yên”; (2) “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Sầu riêng Sông Hinh” dùng cho sản phẩm Sầu riêng của huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên”; (3) “Nghiên cứu xác định hành lang thoát lũ hợp lý cho khu vực hạ du sông Ea H’leo khi có các công trình thủy lợi, thủy điện lớn ở thượng nguồn đi vào hoạt động và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tới năm 2050”; (4) “Nghiên cứu bảo tồn di sản kiến trúc truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ gắn với phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk”. (5) “Nghiên cứu ứng dụng chế phẩm nano-sinh học trong phòng trừ bệnh hại do nấm Phytophthora trên cây (sầu riêng, bơ).

⁵¹ Riêng nhiệm vụ “Nghiên cứu bảo tồn di sản kiến trúc truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ gắn với phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk” hoàn kiểm tra, đang hoàn thành hồ sơ đề nghị nghiệm thu.

Công tác chuyển đổi số được quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ, hiệu quả; khẩn trương hoàn thiện và ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh nhằm bảo đảm quản lý thống nhất, chia sẻ dữ liệu thông suốt, an toàn, hiệu quả, phục vụ chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; tổ chức cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến tìm hiểu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2026 (đợt 4); thực hiện cấp phép và gia hạn sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với thiết bị đặt trên phương tiện nghề cá theo đúng quy định⁵²;....

2.6. Về công tác dân tộc và tôn giáo

Tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền; phấn khởi trước sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời đối với các đối tượng chính sách, hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số⁵³. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra ổn định, thuần túy; các tổ chức, cá nhân tôn giáo chấp hành tốt quy định của pháp luật; mối quan hệ giữa chính quyền và các tổ chức tôn giáo được duy trì tích cực, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc⁵⁴.

2.7. Về công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế của tỉnh được triển khai đồng bộ, chủ động và đạt nhiều kết quả tích cực. Thực hiện quản lý chặt chẽ và hiệu quả hoạt động đoàn ra, đoàn vào với 09 đoàn/29 người đi công tác nước ngoài và 19 đoàn/94 người (trong đó có 76 người nước ngoài) đến làm việc, góp phần tăng cường giao lưu, hợp tác trên nhiều lĩnh vực như thương mại, giáo dục, y tế, nông nghiệp và môi trường. Nổi bật là hoạt động Đoàn công tác của tỉnh đi Các Tiểu vương quốc Ả - rập Thống nhất (UAE) tham dự phiên họp toàn thể Kỳ họp lần 6 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – UAE từ ngày 11 - 13/5/2026 và giới thiệu về tiềm năng và cơ hội đầu tư tại tỉnh với các cơ quan về quản lý thương mại và các tập đoàn năng lượng, thực phẩm hàng đầu của UAE. Đồng thời, hiện tỉnh đang tiến hành lấy ý kiến các cơ quan Trung ương về việc ký kết và dự thảo Bản hợp tác với tỉnh Mondulkiri (Campuchia), Thỏa thuận hợp tác với Ủy ban Chính quyền tỉnh Champasak (Lào) trong thúc đẩy hợp tác cấp địa phương; rà soát các chương trình, dự án hợp tác và tham gia ý kiến nhiều nội dung liên quan đến hội nhập quốc tế.

⁵² Trong tháng 5/2026 cấp phép 01 hồ sơ và gia hạn 01 hồ sơ.

⁵³ Tổ chức thăm, viếng 01 người có uy tín tại phường Tân An qua đời.

⁵⁴ Tổ chức thành công 02 Hội nghị thông tin tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh với sự tham dự hơn 300 đại biểu là chức sắc, chức việc, nhà tu hành; giải quyết theo thẩm quyền 14 hồ sơ về công tác tôn giáo, cụ thể:

- UBND tỉnh giải quyết 04 hồ sơ (trong đó: 01 hồ sơ Phật giáo; 03 hồ sơ Công giáo).

- Sở Dân tộc và Tôn giáo giải quyết 10 hồ sơ theo thẩm quyền. Trong đó: 04 hồ sơ chấp thuận bổ nhiệm người làm chức việc; 02 hồ sơ thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành; 02 hồ sơ thông báo phong phẩm chức sắc; 01 hồ sơ chấp thuận sự cần thiết xây dựng và 01 hồ sơ Chấp thuận điều chỉnh các hạng mục công trình.

Công tác phi chính phủ nước ngoài và thông tin đối ngoại được chú trọng với việc thăm định, tiếp nhận viện trợ, gia hạn hoạt động các tổ chức quốc tế, triển khai hỗ trợ cứu trợ thiên tai từ các địa phương nước bạn. Bên cạnh đó, các hoạt động về hội nhập quốc tế, lãnh sự, biên giới và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến công dân, doanh nghiệp nước ngoài được thực hiện kịp thời, đúng quy định, góp phần nâng cao vị thế của tỉnh, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (NGO): Các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh được triển khai đúng quy định. Trong tháng, có 02 khoản viện trợ mới thuộc lĩnh vực giáo dục được phê duyệt với giá trị 19 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt tiếp nhận 08 khoản viện trợ mới với tổng giá trị hơn 38 tỷ đồng. Các khoản viện trợ chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực y tế, giáo dục và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ, thanh niên, người khuyết tật trong phát triển nông nghiệp, góp phần nâng cao đời sống người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3. Về quốc phòng - an ninh

Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được tăng cường, giữ vững ổn định. Lực lượng vũ trang các cấp duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình biên giới, vùng trời, nội địa, ngoại biên và không gian mạng; chủ động đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Triển khai hiệu quả các kế hoạch, phương án bảo vệ, bảo đảm an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các dịp lễ và các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng. Đặc biệt, tập trung chuẩn bị chu đáo công tác tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ năm 2026; ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2027); phối hợp với Ban chuyên trách tỉnh Monduliri/Campuchia thống nhất thời gian tổ chức bàn giao, đón nhận hài cốt liệt sĩ quy tập mùa khô 2025-2026 và triển khai công tác nắm tin phục vụ nhiệm vụ tìm kiếm mùa khô 2026-2027. Tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động của người và phương tiện ra vào khu vực biên giới biển; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên khu vực biên giới biển.

Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh cơ bản được giữ vững, ổn định. Các lực lượng chức năng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nắm chắc tình hình; quản lý chặt chẽ các đối tượng chính trị trọng điểm, tình hình dân tộc, tôn giáo và các vụ việc có dấu hiệu phức tạp phát sinh trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Đồng thời,

tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội⁵⁵; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông⁵⁶, phòng cháy, chữa cháy⁵⁷, cứu nạn, cứu hộ, góp phần bảo đảm an ninh, an toàn cho Nhân dân và các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn. Trong tháng, đã thực hiện cấp 8.725 Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định, đáp ứng kịp thời nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

4. Về công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và thi đua khen thưởng

Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, quản lý biên chế và cán bộ được triển khai thực hiện theo đúng quy định; đẩy mạnh triển khai các giải pháp tăng cường phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền triệt để, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tỉnh đang hoàn thiện và ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền đối với các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy. Công tác quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục⁵⁸. Công tác xây dựng chính quyền, địa giới hành chính, đào tạo bồi dưỡng và thi đua, khen thưởng các tập thể, cá nhân được triển khai thực hiện đúng quy định.

Công tác cải cách hành chính được chú trọng. Sau khi, Bộ Nội vụ và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố kết quả đánh giá công các Bộ chỉ số cải cách hành chính năm 2025 với kết quả khá tích cực trong giai đoạn đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp⁵⁹; tuy nhiên, tỉnh cũng kịp thời thẳng thắn nhận diện những vấn đề tồn tại để không ngừng chuẩn

⁵⁵ Trong tháng 5/2024, xảy ra 19 vụ/20 đối tượng vi phạm phát luật về trật tự quản lý kinh tế; 180 vụ/179 đối tượng vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường; 35 vụ/81 đối tượng phạm tội về ma túy.

⁵⁶ Trong tháng, xảy ra 37 vụ tai nạn giao thông (tăng 12,12% so với tháng trước), làm chết 24 người (giảm 27,27 so với tháng trước), bị thương 21 người (tăng 90,91% so với tháng trước), thiệt hại tài sản khoảng 875,3 triệu đồng. So với cùng kỳ năm 2025, số vụ giảm 2,7%, người chết giảm 29,17%, người bị thương giảm 4,76%.

⁵⁷ Trong tháng, xảy ra 02 vụ cháy, không có thiệt hại về người, thiệt hại tài sản khoảng 90 triệu đồng (giảm 03 vụ, tài sản thiệt hại tăng 45 triệu đồng so với tháng trước và giảm 01 vụ, tài sản thiệt hại giảm 13 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2025).

⁵⁸ Tổ chức kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận vào làm công chức tỉnh Đắk Lắk năm 2026 đối với 303 thí sinh (trong đó: khối Đảng 81 thí sinh, khối chính quyền 222 thí sinh). Đồng thời, tổ chức tuyển dụng công chức để xử lý, khắc phục theo Kết luận số 232-KL/TW ngày 08/01/2026 của Ban Bí thư và ban hành quyết định tuyển dụng đối với 01 công chức sau thi tuyển.

Ban hành quyết định tiếp nhận 06 công chức, viên chức ngoài tỉnh; tiếp nhận vào làm công chức đối với 21 trường hợp; chuyển công tác đối với 69 viên chức và 36 người lao động; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 71 viên chức. Tổ chức 02 lớp tập huấn về Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Lắk cho cán bộ, công chức. Thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương thường xuyên và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 15 trường hợp. Đồng thời, hướng dẫn việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP; đã ban hành quyết định phê duyệt 1.950 trường hợp đủ điều kiện để hưởng chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ;...

⁵⁹ (1) Chỉ số cải cách hành chính PAR Index, đạt 89,38/100 điểm, xếp vị thứ 22/34 tỉnh/thành phố; (2) Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 81,53%, xếp vị thứ 26/34 tỉnh/thành phố; (3) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đạt 62,46 điểm, xếp thứ 23/34 tỉnh/ thành phố.

hóa công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để đáp ứng sự kỳ vọng của người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tinh tập trung đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; đồng thời siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh số hóa, chỉnh lý tài liệu lưu trữ, từng bước hoàn thiện nền tảng dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành. Trong tháng, các sở ngành tỉnh và UBND cấp xã tiếp nhận 90.473 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 59.576 hồ sơ, đúng và trước hạn 57.837 hồ sơ, đạt 97,1 %⁶⁰; số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 46.507 hồ sơ, chiếm 51,4% số hồ sơ tiếp nhận⁶¹. Lũy kế từ ngày 01/01 đến ngày 30/5/2026, các sở ngành tỉnh và UBND cấp xã tiếp nhận 441.366 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 410.489 hồ sơ, đúng và trước hạn 400.715 hồ sơ, đạt 97,6%⁶²; số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 335.620 hồ sơ, chiếm 76,1% số hồ sơ tiếp nhận⁶³.

Công tác cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính được tỉnh quan tâm triển khai, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; thực hiện tiếp nhận, triển khai 321 TTHC được phân cấp từ Trung ương và công khai 100% TTHC theo quy định. Trong tháng 5/2026, tỉnh ban hành 33 quyết định công bố TTHC, bãi bỏ hoặc thay thế 43 TTHC, sửa đổi, bổ sung 162 TTHC. Đồng thời, thực hiện kết luận số 18-KL/TW⁶⁴, tỉnh đã cắt giảm 50% thời gian giải quyết đối với 03 TTHC và bãi bỏ 02 TTHC đặc thù, hoàn thành chỉ tiêu Trung ương giao về đơn giản hóa TTHC năm 2026.

5. Về công tác tư pháp, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng quy định, tiến độ và chất lượng. Tỉnh đã thực hiện rà soát, bổ sung nhiệm vụ nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”. Đồng thời, ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh⁶⁵; hiện đang hoàn thiện và trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm cụ thể hóa quy định của Trung ương về cơ chế, chính

⁶⁰ Trong đó: tại các quan cấp tỉnh, tiếp nhận là 61.008 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 40.949 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết trước và đúng hạn là 40.731 hồ sơ, đạt tỷ lệ là 99,5%; tại 102 xã, phường tiếp nhận 29.465 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết 18.627 hồ sơ TTHC, giải quyết trước và đúng hạn là 17.106 hồ sơ, đạt tỷ lệ 91,8%.

⁶¹ Trong đó: toàn trình là 19.670 hồ sơ, chiếm 42,3% so với hồ sơ nộp trực tuyến, chiếm 21,7% so với tổng hồ sơ.

⁶² Trong đó: tại các quan cấp tỉnh, tiếp nhận là 205.689 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 185.628 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết trước và đúng hạn là 182.877 hồ sơ, đạt tỷ lệ là 98,5%; tại 102 xã, phường tiếp nhận 235.677 hồ sơ TTHC, trong đó đã giải quyết 224.861 hồ sơ TTHC, giải quyết trước và đúng hạn là 217.838 hồ sơ, đạt tỷ lệ 96,9%.

⁶³ Trong đó: toàn trình là 117.248 hồ sơ, chiếm 34,9% so với hồ sơ nộp trực tuyến, chiếm 26,6% so với tổng hồ sơ.

⁶⁴ Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đắk Lắk năm 2026.

⁶⁵ Tại Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 12/5/2026.

sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và thi hành pháp luật tổ chức thi hành pháp luật. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 21/4/2026 thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 về việc thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc của Tổ công tác thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; đồng thời, Tổ trưởng Tổ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL đã ban hành Quyết định số 94/QĐ-TCT ngày 28/5/2026 phân công nhiệm vụ nhiệm vụ thành viên Tổ công tác và Tổ giúp việc của Tổ công tác thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trong tháng, đã góp ý, có ý kiến đối với 185 lượt văn bản (với 53 lượt văn bản QPPL); thẩm định đối với 08 dự thảo văn bản QPPL của UBND, HĐND tỉnh; cập nhật 05 Quyết định của UBND tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Ngoài ra, tỉnh đang xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2026 góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân. Duy trì, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, kịp thời cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới, tài liệu tuyên truyền và thông tin hướng dẫn, bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu tra cứu, tìm hiểu pháp luật của tổ chức, cá nhân. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi tiếp tục được tăng cường; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được phát huy. Công tác trợ giúp pháp lý chú trọng vào các vụ việc tố tụng, đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cá nhân⁶⁶.

Hoạt động thanh tra, kiểm tra được triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu theo kế hoạch đề ra. Trong tháng, triển khai thực hiện 23 đoàn thanh tra theo kế hoạch, chuyên đề, đột xuất; trong đó: 04 đoàn đã kết thúc thanh tra trực tiếp, 19 đoàn đang tiến hành thanh tra trực tiếp. Nội dung thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực như quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách, quản lý tài sản công... nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, sai phạm; kiến nghị xử lý theo quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố

⁶⁶ Trong tháng, đã thụ lý 141 vụ việc cho 141 lượt người; trợ giúp viên pháp lý thực hiện TGPL tham gia tố tụng để lấy lời khai, hỏi cung 51 lượt; gặp và làm việc với người được TGPL và người thân thích của người được TGPL 27 lượt; nghiên cứu, sao chụp hồ sơ và làm việc với người tiến hành tố tụng 30 lượt; tham gia Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải 04 lượt; tham gia xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá tài sản 03 lượt; tham gia đối chất 01 lượt; tham gia phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý chuyên hướng 04 lượt; tham gia 31 phiên tòa để bào chữa, bảo vệ cho người được TGPL.

cáo được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định⁶⁷. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được các cấp, các ngành lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc, chú trọng giải quyết các vụ tranh chấp khiếu kiện kéo dài. Các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân.

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả đạt được

Trong tháng 5 năm 2026, mặc dù chịu nhiều tác động bất lợi từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới và áp lực gia tăng chi phí đầu vào, song tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn đạt được nhiều kết quả tích cực. Sản xuất nông nghiệp cơ bản ổn định, diện tích gieo trồng vượt kế hoạch, tổng đàn chăn nuôi và sản lượng nuôi trồng thủy sản duy trì tăng trưởng; công tác thủy lợi, phòng, chống thiên tai được triển khai hiệu quả. Lĩnh vực công nghiệp tiếp tục phục hồi và tăng trưởng khá, chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ (*tăng 21,66%*); thương mại, dịch vụ duy trì đà phát triển, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng trưởng tốt (*tăng 16,3%*), hoạt động du lịch khởi sắc (*với khoảng 850 nghìn lượt khách trong tháng, doanh thu 1.615 tỷ đồng*). Thu ngân sách nhà nước liên tục vượt kế hoạch; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện, nhiều nhà đầu chiến lược quan tâm và tiếp cận đầu tư; số lượng doanh nghiệp thành lập mới duy trì đà tăng trưởng (*tăng 20%*). Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm, an sinh xã hội được bảo đảm; giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác cải cách hành chính và quản lý nhà nước tiếp tục được tăng cường. Đây là nền tảng quan trọng để tỉnh tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

6.2. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2026 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tiếp tục chịu nhiều áp lực do giá nguyên, nhiên vật liệu và chi phí logistics tăng cao, làm giảm sức cạnh tranh và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các đơn hàng đã ký kết, nhất là trong các ngành chế biến, xuất khẩu. Số doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động còn ở mức cao. Dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp, gây thiệt hại cho người chăn nuôi, ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành nông nghiệp. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 còn thấp hơn nhiều so với tỷ lệ bình quân chung cả nước, mới chỉ đạt 18,6% kế hoạch; công tác

⁶⁷ Đã tiếp 635 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (trong đó: tiếp thường xuyên 535 lượt; tiếp định kỳ 100 lượt). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh các cấp, các ngành tiếp nhận 1.250 đơn, đã xử lý 1.180 đơn, số đơn đủ điều kiện xử lý 1.165 đơn, số đơn không đủ điều kiện xử lý 15 đơn.

bồi thường, giải phóng mặt bằng ở một số dự án có nhiều chuyển biến nhưng còn gặp khó khăn do thiếu nhân lực. Tình trạng nắng nóng gay gắt tiềm ẩn nguy cơ tai nạn thương tích đuối nước ở trẻ em; nhiều vùng nguyên liệu mía chủ lực phía Đông tỉnh thiệt hại do hỏa hoạn... Tình hình an ninh, trật tự trên một số lĩnh vực vẫn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Những hạn chế nêu trên tiếp tục tạo áp lực lớn đối với công tác chỉ đạo, điều hành, đòi hỏi các cấp, các ngành phải triển khai các giải pháp quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả hơn trong thời gian tới.

B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG 6 NĂM 2026

1. Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan

- Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Nghị quyết đột phá của Bộ Chính trị; các nghị quyết, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; đồng thời thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh, đặc biệt là Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 16/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch của tỉnh bảo đảm phù hợp với Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, vay và trả nợ công, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030, gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “hai con số”; tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đảm bảo thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026 gắn với mục tiêu cả nhiệm kỳ.

- Khẩn trương triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nội dung để hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 theo yêu cầu tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư và đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030. Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy mạnh việc phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, phấn đấu đến cuối tháng 6 năm 2026 tỷ lệ giải ngân của tỉnh đạt mức bình quân chung cả nước. Khẩn trương rà soát, tiếp tục trình cấp có thẩm quyền phân bổ chi tiết phần vốn phân bổ sau của kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn ngân sách địa phương tại Kỳ họp giữa năm.

- Phát động đợt cao điểm về cải cách hành chính gắn với nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với thực hiện nghiêm Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công. Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; phấn đấu cắt giảm tối thiểu 50% thời gian và chi phí

thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước.

- Chủ động triển khai các chủ trương, các chính sách mới đã có hiệu lực thi hành và tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật không còn phù hợp với các Luật mới, quy định mới ban hành để kịp thời tham mưu điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Khẩn trương hoàn thành công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của địa phương để triển khai có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2026 gắn với công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt để thu hút đầu tư, triển khai các dự án đầu tư, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của tỉnh để đạt mục tiêu tăng trưởng 02 con số và phát triển bền vững.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh và phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch đô thị, nông thôn sau khi hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Triển khai, hoàn thành chiến dịch số hóa dữ liệu đất đai theo phương châm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, bảo đảm đồng bộ, liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, đánh giá và xây dựng phương án xử lý, khai thác, sử dụng tài sản công, nhất là tài sản dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính đối với từng tài sản theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí; hoàn thành **trong Quý II/2026**.

- Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển; tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và mở rộng sản xuất.

- Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp, giải pháp về quản lý nguồn thu, chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu NSNN năm 2026 trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là thu tiền sử dụng đất để đảm bảo nguồn vốn bố trí cho các dự án đầu tư công.

- Tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ và mức độ hoàn thành chỉ tiêu làm tiêu chí chủ yếu để đánh giá, xếp loại; khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, hạn chế việc xin ý kiến cấp trên đối với các nội dung đã thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kịp thời giải quyết các vụ

việc theo thẩm quyền. Tập trung khắc phục dứt điểm các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua các đợt thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; không để phát sinh “điểm nóng”, vụ việc phức tạp kéo dài.

- Tập trung triển khai toàn diện các nội dung, nhiệm vụ phục vụ công tác chuẩn bị và tổ chức Tháng hành động vì trẻ em. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, thăm hỏi, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; đồng thời chủ động huy động các nguồn lực xã hội nhằm bảo đảm các hoạt động diễn ra thiết thực, an toàn, hiệu quả và lan tỏa ý nghĩa nhân văn của Tháng hành động vì trẻ em.

- Đảm bảo các điều kiện để Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 được diễn ra an toàn, đúng quy chế và đạt hiệu quả cao; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ coi thi, xây dựng phương án đảm bảo an ninh, an toàn, y tế và phòng chống các tình huống phát sinh nhằm giúp thí sinh chuẩn bị tốt về kiến thức, tâm lý và các điều kiện cần thiết trước khi bước vào Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026.

- Chuẩn bị các nội dung phục vụ các cuộc họp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các nội dung trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 - HĐND tỉnh khóa XI đảm bảo chất lượng và tiến độ theo yêu cầu.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh

2.1. Sở Tài chính

- Chủ động phối hợp với Thống kê tỉnh đánh giá tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong Quý II và 06 tháng đầu năm để kịp thời tham mưu UBND tỉnh xây dựng và điều hành kịch bản tăng trưởng GRDP 06 tháng còn lại của năm đảm bảo mục tiêu tăng trưởng 02 con số năm 2026.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2026 gắn với công bố điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm giới thiệu định hướng phát triển, tiềm năng, lợi thế và các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư của tỉnh; tạo diễn đàn kết nối, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược triển khai các dự án động lực, khai thác hiệu quả các dự địa phát triển mới, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số và phát triển bền vững.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình thu, chi ngân sách nhà nước; kịp thời tham mưu UBND tỉnh các giải pháp điều hành ngân sách linh hoạt, hiệu quả, bảo đảm cân đối ngân sách địa phương. Tăng cường quản lý thu, chống thất thu, mở rộng cơ sở thu; điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và các lĩnh vực tạo động lực tăng trưởng. Nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng nguồn lực; gắn công tác quản lý, điều hành ngân sách với yêu cầu phát huy tối đa nguồn lực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Chủ động thực hiện và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư tập trung triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2026; đôn đốc các đơn vị

hoàn thiện thủ tục đầu tư để tham mưu phân bổ hết kế hoạch đầu tư công năm 2026; thực hiện chế độ báo cáo công tác giải ngân theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan hoàn thành việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển các năm trước đã được Quốc hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2026 của các chương trình MTQG.

- Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển; đẩy mạnh thu hút đầu tư; áp dụng linh hoạt cơ chế “luồng xanh” để thúc đẩy các dự án ngoài ngân sách sớm hoàn thiện thủ tục, triển khai và đưa vào hoạt động. Triển khai hiệu quả các nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân; đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác xã. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch về xây dựng, triển khai chính sách hỗ trợ, cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

- Duy trì và đa dạng hóa công tác tổ chức Chương trình “Cà phê doanh nhân”, Hội nghị đối thoại doanh nghiệp định kỳ, tạo điều kiện để đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh và các đồng chí lãnh đạo tỉnh trực tiếp trao đổi, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh xác định lại vốn điều lệ đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; hoàn thành trong quý II/2026. Rà soát, tham mưu thành lập Hội đồng giải thể 03 Công ty TNHH MTV: Cà phê Buôn Ma Thuột, Dray H’ling, Cà phê - Ca cao Krông Ana theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tổng rà soát việc quản lý, phân bổ, giải ngân các nguồn vốn hỗ trợ khắc phục hậu quả bão lũ đợt cuối năm 2025 bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Khẩn trương rà soát, tổng hợp công tác quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

- Tham mưu phương án phân bổ nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại năm 2025 bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định pháp luật góp phần sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tổng thể sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sáp nhập; làm rõ phương án sử dụng, điều chuyển, thanh lý bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí; hoàn thành **trong Quý II/2026**.

- Xây dựng phương án xử lý cụ thể đối với từng công trình, dự án đang tồn

động, khó khăn, vướng mắc, xác định rõ nội dung, lộ trình và trách nhiệm thực hiện, bảo đảm hoàn thành **trước ngày 15/6/2026**; đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện phương án, tập trung tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc và kết thúc việc xử lý **trong Quý III/2026**.

- Tổ chức công bố và hướng dẫn thực hiện Danh mục 12 dự án nguồn điện (giai đoạn 2025-2030) để kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tuân thủ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội và Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; đồng thời, tăng cường công tác hướng dẫn các nhà đầu tư, các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai nhằm sớm hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 72/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Buôn Ma Thuột; đồng thời, nghiên cứu đề xuất nhân rộng các cơ chế hiệu quả và thành lập Tổ công tác phối hợp với Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương để tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho tỉnh.

2.2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tập trung triển khai thu hoạch vụ Đông Xuân, chuẩn bị triển khai sản xuất vụ Hè Thu năm 2026. Chủ động theo dõi sát diễn biến thời tiết, nguồn nước, triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiên tai; tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, chủ động phương án phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm “**phòng là chính**”; gắn sản xuất nông nghiệp với bảo đảm an ninh lương thực.

- Chủ động tham mưu đầu tư, nâng cấp, sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn hồ đập, cấp nước sản xuất và sinh hoạt. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định, không để chậm trễ.

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của ngành nông nghiệp vào tăng trưởng và phát triển bền vững. Khẩn trương xây dựng Đề án tổng thể phát triển cà phê bền vững, gắn với xây dựng Buôn Ma Thuột trở thành “thủ phủ” của cà phê thế giới, bảo đảm nâng cao giá trị gia tăng, phát triển chuỗi giá trị, thương hiệu và năng lực cạnh tranh của ngành cà phê. Rà soát các cơ chế, chính sách phát triển sản phẩm OCOP; đề xuất giải pháp phù hợp mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả của Chương trình. Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo hướng tập trung, hiện đại, an toàn dịch bệnh; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp chống khai thác IUU, không để phát sinh vi phạm.

- Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Trung ương sớm xem xét điều chỉnh, ban hành chỉ tiêu sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm

2050 nhằm tạo nguồn lực thu hút đầu tư vào các khu kinh tế, các khu công nghiệp góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung trong quản lý lĩnh vực địa chất và khoáng sản nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động khoáng sản theo hướng bền vững, tiết kiệm và bảo vệ môi trường.

- Tập trung rà soát, tham mưu triển khai các nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch sắp xếp, đổi mới và phát triển đối với các công ty: Công ty TNHH MTV SXKD tổng hợp Krông Ana; Công ty TNHH MTV Cà phê – Ca cao Tháng 10 và Công ty TNHH 2TV Lâm nghiệp Thuận Mẫn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp thuộc tỉnh quản lý giai đoạn 2026 -2030.

- Khẩn trương tổ chức kiểm đếm, thống kê chi tiết số lượng lồng, bè, đối tượng nuôi trồng thủy sản; xây dựng phương án giải toả, sắp xếp lồng, bè theo đúng quy hoạch, đúng quy định pháp luật; đồng thời, rà soát, đánh giá toàn diện, khách quan việc triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển ngành nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 để điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu triển khai các chính sách, giải pháp hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất, nhất là hỗ trợ thiệt hại đối với vùng nuôi tôm hùm, góp phần ổn định đời sống và phục hồi sản xuất. Hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 20/6/2026.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật về đất đai. Triển khai hoàn thành chiến dịch số hóa dữ liệu đất đai theo phương châm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, bảo đảm đồng bộ, liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, chủ động phối hợp, hướng dẫn các Chủ đầu tư và địa phương trong quá trình triển khai Quyết định 38/2026/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất để xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị chuyên đề về tình hình triển khai thực hiện Đề án 104 về phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh địa bàn Tây Nguyên và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân liên quan đến đất đai nông, lâm trường do Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì.

- Triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững, hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế cho người dân; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng phát thải và hấp thụ carbon, đánh giá, xác định tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ carbon trên địa

bàn tỉnh đề xuất giải pháp khai thác hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

2.3. Sở Xây dựng

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng; siết chặt kỷ cương, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu, quản lý chặt chẽ chất lượng công trình, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; kiên quyết xử lý các vi phạm, không để xảy ra sai sót, thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch xây dựng như: Điều chỉnh đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Buôn Ma Thuột đến năm 2050; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực phía Đông tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam (đoạn từ Quốc lộ 25 đến phía Bắc đường Nguyễn Hữu Thọ); Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Tổ hợp sân golf Buôn Đôn; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực nút giao cao tốc Khánh Hòa –Buôn Ma Thuột với đường tránh Đông Buôn Ma Thuột.....

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh để công khai thông tin các quỹ đất để thực hiện dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh. Triển khai hiệu quả, quyết liệt chương trình phát triển nhà ở xã hội của tỉnh nhằm bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội theo kế hoạch năm 2026 và các năm tiếp theo của tỉnh góp phần hoàn thành mục tiêu cả nước xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội theo Chỉ thị 34/CT-TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện các nội dung có liên quan đến điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2030 và xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030 (lựa chọn đơn vị tư vấn sau khi được UBND tỉnh phê duyệt,...).

- Hướng dẫn các Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư để sớm khởi công các Dự án nhà ở xã hội: Dự án Khu nhà ở xã hội An Phú, phường Bình Kiến; Dự án Khu nhà ở xã hội phía Bắc đường Trần Phú, phường Tuy Hòa và Dự án Khu nhà ở xã hội Khu phố Phước Hậu, phường Bình Kiến để hoàn thành chỉ tiêu phát triển nhà năm 2026. Chủ động rà soát, công khai quỹ đất, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án nhà ở, khơi thông nguồn cung thị trường bất động sản theo hướng lành mạnh, minh bạch, đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân; hoàn thiện cơ chế, chính sách và hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; triển khai điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021–2030 và xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2026–2030, bảo đảm phù hợp nhu cầu thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung đầu tư xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp phòng, chống lũ tại các thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh, tổ chức khởi công đồng loạt chậm nhất **trước ngày 30/6/2026**; hoàn thành việc xây dựng **trước ngày 15/9/2026**, bảo đảm chủ động ứng phó trong

mùa mưa lũ.

- Tăng cường quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; xác định hạ tầng giao thông là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng; tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn, nút thắt” về vật liệu xây dựng, mặt bằng, thủ tục đầu tư; đơn đốc tiến độ các dự án trọng điểm như cao tốc Bắc – Nam, cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột; phối hợp chặt chẽ, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về vật liệu, mặt bằng, thủ tục, bảo đảm tiến độ, chất lượng; đồng thời, chủ động theo dõi, cập nhật các chủ trương liên quan đến dự án đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam để triển khai các nhiệm vụ của địa phương theo quy định.

2.4. Sở Công Thương

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp; tập trung phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, có khả năng tạo giá trị gia tăng cao; rà soát, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng, nâng cao tỷ lệ lấp đầy, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển và thành lập các cụm công nghiệp mới; gắn phát triển công nghiệp với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững.

- Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, kêu gọi các dự án năng lượng theo Quy hoạch tỉnh, nhất là các dự án năng lượng tái tạo, các công trình truyền tải, phân phối điện; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thủ tục, quỹ đất, đấu nối, bảo đảm tiến độ triển khai, bảo đảm cung ứng năng lượng ổn định, liên tục, phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân.

- Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực ngành, trong đó có chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp và cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công; bảo đảm rõ ràng, khả thi, kịp thời phục vụ yêu cầu phát triển, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

- Quản lý và vận hành hiệu quả website Chợ nông sản online Đắk Lắk nhằm tăng cường kết nối tiêu thụ nông sản, hỗ trợ người sản xuất và doanh nghiệp mở rộng thị trường trên nền tảng số. Đồng thời, tổ chức tham gia trưng bày gian hàng tại Tuần lễ trái cây Việt Nam 2026 tại tỉnh Đồng Tháp và Hội chợ Thương mại Quốc tế Tịnh Biên An Giang 2026 để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc sản địa phương.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, thị trường, chủ động phân tích, dự báo và kịp thời cảnh báo các tác động đến sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu, nâng cao năng lực dự báo, điều hành linh hoạt, thích ứng kịp thời với biến động thị trường; tăng cường nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời tham mưu UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp ổn định sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng

giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và ổn định thị trường.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW và Chương trình hành động số 04-CTr/TU về phát triển giáo dục và đào tạo; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, gắn chặt với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ mục tiêu tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh trong giai đoạn mới.

- Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 – 2027 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 đảm bảo an toàn, nghiêm túc và chất lượng.

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tiếp tục sắp xếp mạng lưới trường, lớp theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư; nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, khắc phục tình trạng dàn trải, lãng phí. Tập trung dồn đốc tiến độ các dự án trường học, nhất là các trường nội trú tại khu vực biên giới, vùng khó khăn; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền của tỉnh Đắk Lắk; đảm bảo đưa vào vận hành 03 trường tại các xã Buôn Đôn, Ia Lốp, Ia Rvê phục vụ năm học 2026-2027.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; quan tâm hỗ trợ học sinh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, thu hẹp khoảng cách về tiếp cận giáo dục giữa các vùng, các đối tượng, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực toàn diện. Đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

- Xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch nhằm tăng cường công tác phòng, chống bạo lực học đường và tai nạn thương tích cho học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, phối hợp với các đơn vị liên ngành tổ chức các lớp tập huấn cho nhà trường, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để trang bị kiến thức, kỹ năng xử lý các tình huống tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước ở học sinh trước khi kết thúc năm học 2025-2026 nhằm giúp học sinh và nhà trường chủ động hơn trong việc đảm bảo an toàn, nhất là trong thời gian nghỉ hè.

2.6. Sở Y tế

- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm. Thực hiện

hiệu quả các chiến dịch tiêm chủng mở rộng và quản lý bệnh không lây nhiễm (huyết áp, tiểu đường).

- Thẩm định điều kiện ATTP đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc tỉnh quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc Bộ Y tế quản lý; cấp các thủ tục hành chính về ATTP thuộc thẩm quyền của Sở.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ tại các cơ sở y tế; lấy người bệnh làm trung tâm, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và cung cấp dịch vụ y tế, triển khai bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa; nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng cho người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, thu hẹp khoảng cách về tiếp cận dịch vụ y tế giữa các vùng, các đối tượng.

- Triển khai các hoạt động thiết thực trong “Tháng hành động vì trẻ em” năm 2026; theo dõi, giải quyết kịp thời các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội và công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em...; gắn công tác y tế với mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

- Thực hiện thẩm định, cấp phép hành nghề y; cấp phép hoạt động khám, chữa bệnh và kinh doanh dược theo đúng quy định.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Khẩn trương rà soát, cập nhật đầy đủ số liệu dân cư, hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; đánh giá thực trạng năng lực hệ thống y tế cơ sở, điều kiện vật chất, trang thiết bị, nhân lực, hạ tầng công nghệ thông tin và khả năng đáp ứng thực tế trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở hoàn thiện Kịch bản triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh Đắc Lắc giai đoạn 2026 – 2030.

2.7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, lịch sử của đất nước và của tỉnh, góp phần tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin trong Nhân dân; gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

- Tập trung nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát huy giá trị di sản; tăng cường phối hợp với các địa phương trong quản lý, bảo tồn và phát huy hiệu quả di sản, đặc biệt là di sản văn hóa vật thể trên địa bàn. Đồng thời, xây dựng Đề án bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh và các di sản trong Danh mục quốc gia; lập hồ sơ khoa học di sản tư liệu sắc phong tại di tích lịch sử quốc gia Mộ và Đền thờ Lương Văn Chánh vào Danh mục quốc gia về di sản tư liệu; xây dựng hồ sơ đề nghị ghi danh “Tri thức trồng, chế biến cà phê của Đắc Lắc” vào danh sách các thực hành bảo vệ tốt di sản văn hóa phi vật thể; lập hồ sơ chính lý hiện vật khảo cổ khai quật tại Di chỉ Thác Hai đợt 4 và đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; tổ chức các Hội nghị tập huấn nâng cao nhận thức về

Di sản địa chất và Công viên địa chất Phú Yên năm 2026 (từ ngày 15 - 18/6/2026)....;

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch, gắn với quảng bá hình ảnh địa phương, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác xã hội hóa tổ chức các hoạt động TDTT; phối hợp tổ chức Ngày Quốc tế Yoga lần thứ 12 năm 2026 vào tháng 6/2026...

- Tăng cường xúc tiến, quảng bá, liên kết hợp tác phát triển du lịch; tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, mở rộng hợp tác với các tỉnh trong khu vực để xây dựng tour, tuyến du lịch; đa dạng hóa sản phẩm, tập trung phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng có sức cạnh tranh như du lịch cộng đồng; nâng cao chất lượng dịch vụ, kéo dài thời gian lưu trú và tăng mức chi tiêu của du khách.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thành công các hoạt động, sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch trong khuôn khổ Lễ hội Sầu riêng Đắc Lắc năm 2026⁶⁸; đồng thời, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá trước, trong và sau lễ hội, bảo đảm lan tỏa hình ảnh, thương hiệu Lễ hội Sầu riêng và tỉnh Đắc Lắc.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Quản lý Di tích Bãi Môn - Mũi Đại Lãnh tăng cường tuần tra toàn bộ khuôn viên di tích, sẵn sàng phương án xử lý nếu có động vật hoang dã xâm nhập; thực hiện thông tin, giải thích, cảnh báo đến người dân và du khách tại điểm tham quan về sự việc để yên tâm trải nghiệm.

- Chú trọng khai thác hiệu quả các điểm du lịch văn hóa; đẩy mạnh phát triển du lịch ban đêm, hình thành các sản phẩm, tuyến phố, khu ẩm thực phục vụ du khách, góp phần phát triển kinh tế ban đêm. Khẩn trương xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch của tỉnh; hoàn thiện Đề án phát triển du lịch giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại các làng chài ven biển phía Đông.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tập trung tham mưu UBND tỉnh triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tham mưu UBND tỉnh rà soát, đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 – 2030 và trình cấp có thẩm quyền phân bổ chi tiết nguồn vốn thông báo sau kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện các dự án đầu tư về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; gắn phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo với chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường quản lý, theo dõi các đề tài, dự án khoa học và công nghệ;

⁶⁸ UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 23/05/2026.

nâng cao hiệu quả ứng dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Chủ động tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trong lĩnh vực công nghệ; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, thay thế thiết bị lạc hậu; xây dựng, ban hành các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, bảo đảm đồng bộ, phù hợp thực tiễn, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và kinh tế của tỉnh.

- Đẩy mạnh xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu của tỉnh, các nền tảng số dùng chung và Trung tâm điều hành thông minh (IOC); tập trung hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả với cơ sở dữ liệu quốc gia, xác định dữ liệu là tài nguyên quan trọng, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh: Quyết định Ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; phương án tạm thời chấm điểm hàng tháng người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quy chế phối hợp quản lý, khai thác, vận hành và sử dụng các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Đắk Lắk.

2.9. Sở Nội vụ

- Tiếp tục tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và các đầu mối bên trong cơ quan, tổ chức thuộc chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thông suốt; gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm bộ máy vận hành hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tham mưu hoàn thành phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; xây dựng hệ thống (tiêu chí) đánh giá công chức theo KPI, tích hợp dữ liệu kết quả công tác phục vụ quản lý và đánh giá cán bộ, công chức. Đồng thời, xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh Đắk Lắk.

- Tập trung tham mưu, tổ chức triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gắn cải cách hành chính với chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026–2030.

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động

các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với kết quả cải cách hành chính năm 2026 gắn với trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu liên quan; kiên quyết chấn chỉnh tình trạng né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; phối hợp tổ chức trọng thể Lễ đón nhận liệt sĩ được tìm kiếm, quy tập mùa khô 2025 – 2026. Tăng cường thông tin thị trường lao động; kết nối cung – cầu lao động, hỗ trợ doanh nghiệp tuyển dụng, người lao động tìm việc làm phù hợp; đẩy mạnh đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; triển khai hiệu quả các chính sách tín dụng việc làm, gắn phát triển thị trường lao động với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và bảo đảm an sinh xã hội.

2.10. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Tiếp tục triển khai hiệu quả nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách tại cơ sở; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện.

- Chủ động nắm chắc tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đồng bào có đạo; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, kịp thời phát hiện, xử lý từ sớm, từ xa các vấn đề phát sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 0142/KH-UBND về giao chỉ tiêu giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số; tập trung giải quyết căn cơ, bền vững các vấn đề về đất ở, đất sản xuất, sinh kế cho người dân, gắn với giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân. Đồng thời, khẩn trương hoàn thiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về: chính sách đặc thù dành riêng cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2.11. Sở Tư pháp

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản; kịp thời phát hiện, xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp. Đồng thời, đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tổ chức trên địa bàn.

2.12. Thanh tra tỉnh

- Tổ chức triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra năm 2026; tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra; bảo đảm các kiến nghị sau thanh tra

được thực hiện nghiêm túc, dứt điểm. Rà soát, tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài; chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở; thực hiện tốt phương châm giải quyết từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thanh tra đối với 04 dự án đầu tư xây dựng đang gặp khó khăn, vướng mắc và tồn đọng kéo dài trên địa bàn khu vực phía Đông của tỉnh⁶⁹ nhằm sớm đưa các dự án hoàn thành theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.13. Văn phòng UBND tỉnh

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2026; chủ động tham mưu mở rộng hợp tác quốc tế, gắn công tác đối ngoại với thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vị thế của tỉnh.

- Hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ban hành Quy định Quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh; xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy về dự thảo thỏa thuận dự kiến ký kết với tỉnh Mondulakiri (Campuchia).

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào; theo dõi, quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác tổng hợp, tham mưu, phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

2.14. Ban quản lý Khu kinh tế Phú Yên

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong Khu kinh tế Nam Phú Yên, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định.

- Phối hợp chuẩn bị tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Đắc Lắc năm 2026; hỗ trợ các nhà đầu tư lớn để nghiên cứu, đề xuất các dự án mới, nhất là hạ tầng các KCN như: KCN Hòa Tâm - GD 2, KCN Hòa Xuân Tây, KCN Hòa Xuân Đông,...; đồng thời chủ động tạo quỹ đất sạch, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 theo chỉ đạo của UBND tỉnh; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; bảo đảm tiến độ thực hiện dự án và kịp thời phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công đối với các dự án hoàn thành theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Báo cáo đề xuất mở rộng Khu kinh tế Nam Phú Yên

⁶⁹ gồm: (1) Dự án Công viên phía Nam đường lên núi Nhạn; (2) Dự án Công viên cây xanh xã Ea Ly; (3) Dự án Hạ tầng Khu dân cư dọc đường Nguyễn Huệ - Lương Văn Chánh; (4) Dự án Hạ tầng đường Suối Bạc 4.

được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của khu thương mại tự do để thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng cường liên kết vùng, đặc biệt với Khu kinh tế Vân Phong; thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định.

2.15. Ban quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên

- Triển khai lập hồ sơ điều chỉnh Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000; bảo đảm phù hợp định hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh, gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp; hình thành các vùng sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với doanh nghiệp, các vùng sản xuất; đẩy mạnh nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất, xây dựng các mô hình điểm, mô hình mẫu; từng bước nhân rộng mô hình nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn, nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả sản xuất, góp phần chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp.

2.16. Các Ban Quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh

- Tập trung quản lý, điều hành các dự án bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm của từng chủ đầu tư, ban quản lý trong từng dự án, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện dự án. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, địa phương trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, tập trung xử lý dứt điểm các “điểm nghẽn” về mặt bằng, thủ tục, không để kéo dài, ảnh hưởng tiến độ chung.

- Tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp để hoàn thành thắng lợi chiến dịch “*30 ngày đêm cao điểm giải phóng mặt bằng*” dự án Tuyến đường bộ ven biển, làm cơ sở để nhân rộng áp dụng cho các dự án trọng điểm khác trên địa bàn tỉnh.

2.17. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tăng cường bám sát địa bàn, nhất là các khu vực trọng điểm; chủ động nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ tiềm ẩn ngay từ cơ sở; đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

- Tập trung chuẩn bị các nội dung phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp diễn tập phòng thủ dân sự năm 2026.

- Phối hợp triển khai hiệu quả công tác phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU); thực hiện quyết liệt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm kinh tế, môi trường; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, không để hình thành các “điểm nóng”, phức tạp về an ninh, trật tự. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng ngừa tai nạn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

- Phát huy tốt vai trò cơ quan Thường trực trong tham mưu, giúp việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ; đồng thời đẩy nhanh tiến độ điều tra, giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

2.18. Thuế tỉnh Đắk Lắk

- Tập trung triển khai quyết liệt công tác thu ngân sách; bảo đảm hoàn thành và phấn đấu vượt dự toán thu năm 2026. Tăng cường quản lý thu, chống thất thu, trốn thuế; xử lý hiệu quả nợ đọng thuế; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thu hồi giấy phép kinh doanh, cưỡng chế hóa đơn đối với các doanh nghiệp nhà nước đang còn tình trạng nợ tiền thuế đất, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách thuế, nhất là đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chuyển đổi phương pháp kê khai; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý thuế, nâng cao hiệu quả quản lý và tạo thuận lợi cho người nộp thuế.

2.19. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước khu vực XI

- Thực hiện tốt công tác huy động vốn nhằm tập trung tối đa nguồn vốn nhàn rỗi trong nền kinh tế để phục vụ cho vay phát triển kinh tế địa phương; tuân thủ nghiêm quy định lãi suất của NHNN Việt Nam, ổn định lãi suất tiền gửi, tiết giảm chi phí hoạt động để giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

- Điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý; hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, ngành/lĩnh vực có tiềm năng và là thế mạnh của tỉnh; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Tích cực triển khai các chương trình/chính sách tín dụng ưu đãi đặc thù đối với một số ngành/lĩnh vực/đối tượng theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN như tín dụng chính sách xã hội tại Ngân hàng CSXH; tín dụng phục vụ nông nghiệp nông thôn, hỗ trợ nhà ở, cho vay nông lâm thủy sản, gói tín dụng 500 nghìn tỷ đồng hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào hạ tầng và công nghệ số;... Đồng thời chủ động nắm bắt, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các chương trình tín dụng nhằm nâng cao hiệu quả triển khai chính sách tín dụng tại địa phương.

- Tăng cường kết nối/đối thoại với người dân và doanh nghiệp bằng những hình thức phù hợp nhằm kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của khách hàng trong việc tiếp cận vốn để có giải pháp tháo gỡ thiết thực, hiệu quả, hỗ trợ kịp thời vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của NHNN và các quy định của pháp luật hiện hành tại các TCTD trên địa bàn góp phần phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực

ngân hàng, góp phần bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống; triển khai một số nhiệm vụ công tác liên quan đến phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

2.20. Đề nghị Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV

- Triển khai các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, hướng dẫn, hỗ trợ các chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ thanh toán ngay trong ngày đối với các hồ sơ đủ điều kiện; không để xảy ra tình trạng tồn đọng hồ sơ kiểm soát chi trong trường hợp không có lý do chính đáng.

- Thực hiện quy trình “Thanh toán trước, kiểm soát sau” đối với các hợp đồng thuộc đối tượng được áp dụng theo đúng quy định của Bộ Tài chính, nhằm tạo điều kiện cho dòng vốn đầu tư công được khơi thông nhanh nhất, đóng góp vào mục tiêu đẩy mạnh tiến độ giải ngân chung của toàn tỉnh.

2.21. Các xã, phường

- Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; tăng cường đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn. Đồng thời, triển khai sớm công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, chủ động phương châm “4 tại chỗ” gắn với tăng cường bảo vệ rừng; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cấp đổi, cấp lại theo nhu cầu thực tế của Nhân dân; triển khai lập các quy hoạch chung, quy hoạch đô thị, nông thôn theo kế hoạch. Kịp thời báo cáo UBND tỉnh đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 5 năm 2026 và chương trình công tác tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTTU; TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Mặt trận và các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các CQTW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐH)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Công Thái